

LUẬN ÁN TIẾN SĨ XÃ HỘI HỌC
VŨ MẠNH QUÂN. *Hoạt động bảo trợ
của Giáo hội Công giáo cho nhóm người
mẹ đơn thân tại Tổng giáo phận Thành
phố Hồ Chí Minh*

Chuyên ngành: Xã hội học

Mã số: 9.31.03.01

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, tỷ lệ những người mẹ đơn thân (NMĐT) tại Việt Nam ngày càng gia tăng. Nhóm phụ nữ này đang đối mặt với nhiều rủi ro và là một trong những nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương hiện nay. Trong khi đó, họ lại chưa nhận được sự quan tâm đúng mức, cũng như các giải pháp và chính sách hỗ trợ cụ thể từ các cơ quan chức năng, các tổ chức xã hội chính thức nói riêng, các đoàn thể xã hội nói chung... Luận án tập trung làm rõ thực trạng các hoạt động bảo trợ của Giáo hội Công giáo (GHCG) cho nhóm NMĐT trên địa bàn Tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh (TGH TPHCM), trên cơ sở đó đề xuất các chính sách hỗ trợ phù hợp, giúp cải thiện cuộc sống của nhóm yếu thế này.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Khuyến nghị, Tài liệu tham khảo, nội dung của Luận án gồm 4 chương: Chương 1 và 2 trình bày tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài. Chương 3 và 4 phân tích thực trạng các hoạt động bảo trợ của GHCG cho nhóm NMĐT tại TGP TPHCM, nhận thức xã hội của các thiết chế và các nhóm xã hội về hoạt động này. Dưới đây là một số kết quả nổi bật của Luận án.

Dựa trên các đặc điểm nhân khẩu xã hội của những NMĐT, Luận án lựa chọn thu thập thông tin từ 598 NMĐT trong 4 “Mái ấm” trên địa bàn TGP TPHCM để tìm hiểu cảm nhận và phản hồi của NMĐT về những hoạt động bảo trợ mà họ được hưởng từ các mái ấm của GHCG.

Trong những năm gần đây, số lượng NMĐT tăng lên đáng kể. Nhiều phụ nữ trẻ trở thành mẹ đơn thân vì các vấn đề hôn nhân trắc trở hoặc mang thai ngoài ý muốn. Họ phải đối mặt với nhiều khó khăn khi mang thai, sinh con và nuôi dạy con một mình. Trước thực tế này, GHCG tại TGP TPHCM đã nhanh chóng thiết lập các “Mái ấm” nhằm hỗ trợ và đồng hành cùng họ. Tại các Mái ấm, số NMĐT đến “tạm lánh” khá đông với nhiều nguyên nhân, lý do và hoàn cảnh khác nhau.

Kết quả khảo sát của Luận án về đặc điểm nhân khẩu - xã hội của nhóm NMĐT cho thấy: Về *nguồn gốc và đô thị hóa*, gần 80% NMĐT xuất thân từ nông thôn, 20% từ thành thị; người Kinh chiếm 96,4%, người dân tộc thiểu số chiếm 5,6%. Các con số này cho thấy kết quả của quá trình đô thị hóa với làn sóng di cư từ nông thôn đến các đô thị lớn. Về *tôn giáo*, 52% NMĐT theo Công giáo, 34,1% không tôn giáo, số còn lại theo Phật giáo và Tin lành. Về *độ tuổi*, 20,07% NMĐT dưới 19 tuổi, 49,16% ở độ tuổi từ 19-24 tuổi, và 30,77% từ 25 tuổi trở lên. Đáng lưu ý là, với nhóm dưới 19 tuổi, việc mang thai ở tuổi vị thành niên không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, mà còn ảnh hưởng đến cả tương lai của các em. Về *học vấn*, 86,95% chị em có học vấn từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông, số chị em không biết chữ và có học vấn từ trung cấp trở lên chiếm tỷ lệ lần lượt là 1,17% và 6,69%. Luận án chỉ ra, các chị em có gia đình khá giả chỉ chiếm 1,3%, trong khi số gia đình nghèo và đủ ăn là 98,7%. Về *ngành nghề nghiệp*, 54% NMĐT là công nhân, 11% hiện đang thất nghiệp, 15,4% đang là học sinh, sinh viên. Về *thu nhập*, 49,67% có thu nhập dưới 3 triệu, 28,26% không có thu nhập. Về *gia đình*, 62,5% còn đủ cả cha

mẹ, 6,7% chỉ còn cha hoặc mẹ, 7,2% có cha mẹ ly thân. Có thể thấy, bối cảnh gia đình là yếu tố góp phần đưa NMĐT vào tình cảnh hiện tại.

Nghiên cứu về hoàn cảnh dẫn đến quyết định làm mẹ đơn thân của những người được khảo sát cho thấy, 60,7% làm mẹ đơn thân là do “người yêu chối bỏ”; 2,2% “muốn có một đứa con”; 22,2% do “gia đình không chấp nhận”; “lý do khác” chiếm 14,9%. Trên thực tế, NMĐT trước khi đến các Mái ấm gặp nhiều khó khăn, trong đó 51,8% túng thiếu vật chất, tiền bạc, nơi ở; 20% cô đơn, buồn chán, thất vọng... Những khó khăn này ảnh hưởng tiêu cực tới sức khỏe của NMĐT, cũng như những áp lực tâm lý, thậm chí dẫn đến suy giảm sức khỏe và bệnh tật. Đối với những khó khăn khi đã vào trong các Mái ấm, 55,7% NMĐT cho biết không gặp khó khăn gì; 9,1% vẫn đau yếu, mệt mỏi; 5,7% còn túng thiếu vật chất; 11% cảm thấy cô đơn, buồn chán, thất vọng; 8,5% có những khó khăn bước đầu trong đời sống chung...

Luận án cũng chỉ ra, cả 4 Mái ấm được khảo sát đều sẵn lòng đón tiếp, tìm mọi cách để giúp đỡ các NMĐT có nơi ở an toàn, có việc làm, hỗ trợ họ từ lúc vào cho đến khi rời Mái ấm. Ngoài sự bảo trợ của các Mái ấm, NMĐT còn nhận được sự giúp đỡ từ các nguồn khác. Cụ thể là: 50,7% NMĐT nhận sự giúp đỡ từ gia đình; 14,2% nhận từ bạn bè; 8,2% nhận từ cha của em bé; 26,9% nhận từ các tổ chức từ thiện, ân nhân gần xa (những người sáng lập và cộng tác viên Mái ấm kêu gọi từ những nhà hảo tâm, các công ty, các đội nhóm thiện nguyện). Điều này cho thấy, các Mái ấm không chỉ mang lại sự an toàn, bình an cho NMĐT, mà còn đem lại sự tin tưởng cho các gia đình, người thân của họ.

Hoạt động bảo trợ của các Mái ấm cho NMĐT là những người đang mang thai và chuẩn bị sinh con bao gồm ba hình thức

sau: i) Tiếp nhận; ii) Chăm sóc về mặt thể chất và tinh thần, gồm cả giai đoạn trước, trong và sau khi sinh; iii) Kết nối và tái hòa nhập vào cộng đồng và xã hội. Sau khi tiếp nhận NMĐT, các Mái ấm tiếp tục hỗ trợ họ qua các hoạt động như: tư vấn, trị liệu tâm lý; chăm sóc sức khỏe, dạy cách làm mẹ, nuôi con; giúp họ trang bị thêm kiến thức về sức khỏe, nữ công gia chánh; nhận thức đúng đắn, chuẩn mực về một tình yêu có trách nhiệm; đồng hành với họ trong nếp sống liên đới; hỗ trợ những kỹ năng nghề nghiệp để họ chuẩn bị tái hòa nhập với cuộc sống xã hội sau khi rời Mái ấm. Việc chăm sóc NMĐT tại các Mái ấm do các linh mục, tu sĩ và các thiện nguyện viên thực hiện hết sức đa dạng tùy thuộc vào đối tượng, thể hiện tinh thần bác ái Kitô giáo.

Bên cạnh đó, Luận án tìm hiểu nhận thức xã hội về hoạt động bảo trợ của GHCG dành cho nhóm NMĐT tại TGP TPHCM hiện nay. Theo đó, nhận thức từ những người trong cuộc cho đến chính quyền, các tổ chức xã hội, học sinh, sinh viên, người dân và các cơ quan ngôn luận,... đều cho thấy hoạt động bảo trợ của GHCG rất có ý nghĩa đối với NMĐT, bao gồm sự chữa lành thể chất, tinh thần, giúp họ lấy lại cân bằng và niềm tin vào cuộc sống. Đồng thời, nó cũng mang lại những cảm nhận tích cực, lạc quan cho những người yếu thế, dễ bị tổn thương; giúp họ tự tin, tự quyết, nhất là khi họ quyết định giữ con và nuôi con. Các Mái ấm đã góp phần kiến tạo một nền tảng vững chắc để NMĐT có thể hội nhập lại với gia đình, hòa nhập vào xã hội với sự trưởng thành về nhận thức lẫn tình cảm.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội năm 2024.

TA.
giới thiệu